

Số: **152** /KH-BCĐ

Thượng Thanh, ngày **11** tháng **8** năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có các trường hợp mắc COVID-19 tại trường THCS Thanh Am

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan; văn bản số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ quan đơn vị;

Để đảm bảo chủ động, hiệu quả trong công tác phòng chống dịch COVID-19, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 trường THCS Thanh Am xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch và các phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc bệnh COVID-19 tại nhà trường, cụ thể như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị: Trường THCS Thanh Am

2. Tổng số CB, CC, VC, NLĐ: 58 Trong đó:

* **Nơi cư trú**

- Số CB, CC, VC, NLĐ tại Hà Nội: 58
- Số CB, CC, VC, NLĐ cư trú ngoài địa bàn phường: 39
- Số CB, CC, VC, NLĐ cư trú trên địa bàn phường: 19
- Số CB, CC, VC, NLĐ lưu trú tại nhà trọ trên địa bàn: 02

* **Phân loại:**

- Số CB, CC, VC: 34
- Số CB, CC, VC, NLĐ ký hợp đồng: 24

3. Số CB, CC, VC, NLĐ theo từng chức danh/vị trí làm việc (Biểu 1)

4. Trạm y tế phường – nhân viên y tế trường học:

- Trưởng trạm y tế:

+ Họ và tên: Nguyễn Thị Lan Anh.

+ Số điện thoại: 0945764265

+ Email: nguyenthilananh_longbien@hanoi.gov.vn

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý bệnh viện

- Nhân viên y tế trường học:

+ Họ và tên: Đào Thị Thủy Tiên

+ Số điện thoại: 033326985

+ Email: daohtuytien13111996@gmail.com

+ Trình độ chuyên môn: Cao đẳng điều dưỡng

5. Lãnh đạo phụ trách công tác phòng, chống dịch tại đơn vị

- Họ và tên: Trần Thị Thanh Hà
- Số điện thoại: 0988757401
- Email: tranthithanhha75@gmail.com
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QLGD; Hiệu trưởng Trường THCS Thanh

Am

B. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện mục tiêu kếp hạn chế tác động của dịch bệnh đến hoạt động bình thường của nhà trường

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch COVID-19 theo các mức độ nguy cơ.

- Chuẩn bị đầy đủ nguồn lực và tổ chức diễn tập phòng, chống dịch COVID-19 theo các phương án.

C. XÁC ĐỊNH NGUY CƠ LÂY NHIỄM COVID-19

1. Các khu vực lớp học, phòng làm việc có tập trung đông người tại nhà trường: cổng ra vào, lớp học, căng tin, khu vực để xe, phòng hội đồng... theo thứ tự ưu tiên:

- Vị trí 1: Cổng ra vào.
- Vị trí 2: Lớp học
- Vị trí 3: Căng tin
- Vị trí 4: Khu vực để xe.
- Vị trí 5: Phòng hội đồng

2. Các vị trí thường xuyên tiếp xúc cần tăng cường vệ sinh khử khuẩn tại trường học (tay vịn cầu thang, tay nắm cửa, bình nước uống, máy tính, mic, mặt bàn làm việc...).

- Nhà vệ sinh: 03 nhà tại 5 tầng, chia ra mỗi tầng nhà vệ sinh nam – nữ riêng biệt.

- Tay vịn cầu thang: 03.
- Tay vịn lan can: dọc hành lang các tầng
- Tay nắm cửa: các phòng học, phòng ban.
- Máy tính dùng chung: tại phòng thư viện giáo viên
- Mic: tại các phòng học, phòng hội đồng
- Mặt bàn họp dùng chung: tại phòng hội đồng

3. Mức độ nguy cơ dịch COVID-19 tại địa phương

Đánh giá mức độ nguy cơ theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 thì tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn quận Long Biên hiện đang được kiểm soát và ở mức “nguy

cơ” (màu vàng), trong đó phông Thượng Thanh đang ở mức bình thường mới (màu xanh).

D. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Phương án phòng, chống dịch trong điều kiện bình thường mới

1. Đối với nhà trường

1.1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 do Hiệu trưởng nhà trường làm Trưởng ban, có đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch. Thành viên gồm đại diện công đoàn, đoàn thanh niên; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo.

1.2. Thành lập 03 Tổ an toàn COVID của nhà trường

+ Tổ trưởng chuyên môn (tổ trưởng);

+ Tổ phó chuyên môn (tổ phó);

+ Giáo viên, nhân viên nhà trường (Tổ viên);

- Nhiệm vụ của Tổ an toàn COVID là hỗ trợ Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của cơ quan triển khai:

+ Tuyên truyền, phát hiện, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và tình hình sức khỏe của CB-GV-NV và học sinh tại nhà trường.

+ Kiến nghị Hiệu trưởng xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về công tác phòng, chống dịch tại nơi làm việc theo nội quy phòng, chống dịch của nhà trường và của chính quyền địa phương. Báo cáo kịp thời cho hiệu trưởng khi phát hiện CB-GV-NV và học sinh mắc COVID-19 (F0) hoặc có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 (Ho, sốt, khó thở...) để xử lý theo quy định.

+ Hỗ trợ nhà trường và Trạm y tế truy vết các trường hợp F1 (là người có tiếp xúc gần trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian kín tại nơi lưu trú, làm việc, cùng phân xưởng, học tập, sinh hoạt, vui chơi giải trí... hoặc trong cùng khoảng trên phương tiện vận chuyển với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0), F2 (là người tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với F1 trong khoảng thời gian từ khi F1 có khả năng lây nhiễm từ ca bệnh (F0) cho đến khi F1 được cách ly y tế) và các trường hợp khẩn cấp khi đơn vị có trường hợp mắc COVID-19 hoặc phải cách ly theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

+ Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch phù hợp khác do hiệu trưởng giao.

1.3. Quản lý CB-GV-NV về các thông tin gồm họ tên, năm sinh, số CMND/CCCD/hộ chiếu, địa chỉ nơi ở, số điện thoại; yêu cầu CB-GV-NV thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1.

Yêu cầu 100% CB-GV-NV trong nhà trường ký cam kết thực hiện phòng chống dịch (mẫu tại biểu 2).

1.4. Theo dõi sức khỏe của CB-GV-NV hàng ngày; không được bố trí làm việc đối với người có một trong các triệu chứng như: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... và người thuộc đối tượng F1, F2; yêu cầu CB-GV-NV tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước khi đến nơi làm việc, không đi làm nếu có các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở... và phải báo cho đơn vị quản lý, trạm y tế nơi cư trú để được tư vấn và xử trí theo qui định.

1.5. Duy trì điểm kiểm dịch bằng quét mã QR Code để thực hiện quản lý người ra vào nhà trường và khai báo y tế theo quy định tại Quyết định số 2666/QĐ-BYT ngày 29/5/2021 của Bộ Y tế.

Trường hợp người ra vào không thể thực hiện việc quét mã QR, thì nhân viên bảo vệ yêu cầu khai báo viết giấy kê khai y tế.

1.6. Tại khu vực cổng ra vào của nhà trường:

- Thực hiện đo thân nhiệt, yêu cầu 100% CB-GV-NV, học sinh và khách đến làm việc (sau đây gọi là khách) phải khai báo y tế bằng quét mã QR Code hoặc tờ khai y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo qui định. Đối với CB-GV-NV yêu cầu bắt buộc phải khai báo y tế khi đến cơ quan tại ứng dụng Vietnam Health Declaration.

- Bố trí biển báo qui định phòng, chống dịch đối với CB-GV-NV, học sinh và khách.

- Bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay;

- Kiểm soát và quản lý chứng minh thư/giấy tờ tùy thân của khách vào nhà trường; hạn chế người vào nhà trường đảm bảo qui định phòng, chống dịch bằng cách: yêu cầu các bộ phận chuyên môn không tiếp khách (trừ trường hợp rất cần thiết) tại trường; trong thời gian giãn cách xã hội: không tổ chức tiếp dân, tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính (chỉ giải quyết các thủ tục hành chính thực sự cần thiết), các cuộc họp không cần thiết, tổ chức làm việc online tại nhà đối với các CB-GV-NV không cần thiết phải đến trường.

1.7. Bố trí phòng cách ly tạm thời cho CB-GV-NV và học sinh/khách có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... hoặc F0, hoặc F1, hoặc F2 khi đang làm việc tại nhà trường.

- Vị trí: tại phòng công đoàn, có lối đi ra thẳng cổng của trường. Có thể thực hiện ngay việc khoanh khu, phân luồng đi riêng thành khu vực tách biệt hẳn với khu làm việc, sinh hoạt của nhà trường, để di chuyển bệnh nhân mà không ảnh hưởng đến các khu vực khác khi có trường hợp có F0 hoặc nghi ngờ F0 tại nhà trường.

- Diện tích: 29m².

- Có giường, bàn, ghế, thùng rác có nắp đậy, gần nhà vệ sinh.

1.8. Bố trí khu vực giao nhận tài liệu, văn phòng phẩm, hàng hóa... ở cổng ra vào của nhà trường.

Trong quá trình giao nhận tài liệu, hàng hóa: hạn chế tiếp xúc giữa người giao và người nhận; yêu cầu người nhận và người giao thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, các yêu cầu phòng, chống dịch theo qui định và lập sổ ghi lại thông tin người giao, người nhận, thời gian giao nhận hàng...

1.9. Thường xuyên thông tin nhắc nhở CB-GV-NV và học sinh và khách thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian làm việc.

1.10. Bộ phận Bảo vệ nhà trường trực thường xuyên tại cổng ra vào cơ quan để theo dõi, giám sát và nhắc nhở tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch.

1.11. Khuyến khích giảm số người làm việc tại cơ quan, tăng cường làm việc, họp trực tuyến, làm việc tại nhà, làm việc từ xa.

1.12. Tăng cường thông khí tại nơi làm việc, phòng họp; giảm tiếp xúc (trong thời gian thực hiện giãn cách).

1.13. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho CB-GV-NV, học sinh và khách.

1.14. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn tại nhà trường theo (hướng dẫn tại Biểu 2).

1.15. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch với thông tin đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

1.16. Quản lý CB-GV-NV và học sinh có nguy cơ, đặc biệt các trường hợp đi, đến, về từ khu vực có dịch; thực hiện xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 cho CB-GV-NV và học sinh .

- Đối với CB-GV-NV và học sinh có nguy cơ: thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 sàng lọc bằng Test kháng nguyên nhanh hoặc phương pháp RT-PCR hằng tuần.

- Đối với CB-GV-NV và học sinh, đặc biệt các trường hợp đi, đến, về từ khu vực có dịch: thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc phương pháp RT-PCR trước và sau khi đi công tác trong vòng 03 ngày (72 giờ) tính đến thời điểm đi hoặc quay lại trường học hoặc theo các quy định khác của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế. Việc xét nghiệm được thực hiện bởi cá nhân CB-GV-NV và học sinh.

1.19. Tổ chức xét nghiệm sàng lọc và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho CB-GV-NV.

1.20. Thường xuyên thực hiện tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại các vị trí, bộ phận, phòng ban.

2. Đối với CB-GV-NV và học sinh

2.1. Trước khi đến nơi làm việc

- Thực hiện nghiêm túc Thông điệp 5K; Tự theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt hằng ngày. Nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó

thở... thì chủ động ở nhà, không đi làm, thông báo cho Hiệu trưởng và Nhân viên y tế nhà trường.

- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế.

2.2. Tại nơi làm việc

a. Các hướng dẫn chung cho CB-GV-NV và học sinh

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K đặc biệt việc đeo khẩu trang và đảm bảo giãn cách tại nơi làm việc, lớp học, hội họp, các khu vực công cộng tại trường thực hiện theo quy định của Chính phủ hoặc Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp.

- Thường xuyên vệ sinh mặt bàn lớp học, làm việc, các dụng cụ làm việc và vị trí thường xuyên tiếp xúc của cá nhân bằng dung dịch sát khuẩn.

- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở..., hoặc là F0, hoặc F1 hoặc F2 thì bản thân hoặc hướng dẫn người cùng làm việc/khách hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh và báo ngay cho người quản lý, Tổ an toàn COVID tại nơi làm việc.

- Không có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc đối với các trường hợp đã hoàn thành việc cách ly y tế hoặc đến các khu vực có dịch hoặc đã được điều trị khỏi COVID-19.

b. Đối với CB-GV-NV và học sinh làm công việc, vị trí có nguy cơ:

Ngoài các hướng dẫn chung ở trên, cần lưu ý:

- Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết; Nếu không sử dụng găng tay, phải rửa tay thường xuyên và dùng giấy lau tay sử dụng một lần hoặc khăn lau tay để làm khô tay.

- Sử dụng đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân (bao gồm cả khẩu trang, kính, găng tay...) theo quy định.

2.3. Đối với CB-GV-NV và học sinh đến các khu vực có dịch

Ngoài các hướng dẫn ở trên, cần lưu ý:

- Tham khảo thông tin về các khu vực có dịch trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế <http://ncov.moh.gov.vn> để đánh giá lợi ích và nguy cơ của chuyến công tác.

- Thực hiện xét nghiệm SARS-COV-2 trước khi đi và về theo quy định.

- Tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác.

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K.

3. Đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ cho nhà trường

- Yêu cầu ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với nhà trường.

- Phối hợp thực hiện việc quản lý danh sách người lao động, lịch trình, thời gian làm việc của người lao động.

- Yêu cầu người lao động thực hiện 5K, ghi lại lịch trình tiếp xúc hằng ngày.

II. Phương án xử trí khi có các trường hợp nghi mắc, F1, F2

1. Phương án khi có trường hợp nghi mắc tại trường

Khi phát hiện CB-GV-NV và học sinh có một trong các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... tại nơi làm việc thì thực hiện theo các bước sau:

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch; Tổ an toàn COVID của nhà trường.

- Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

- Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét với những người khác.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công để phân luồng lối đi từ khu vực có trường hợp nghi ngờ đến phòng cách ly tạm thời.

- Nhân viên y tế hướng dẫn trường hợp nghi ngờ di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời, khử khuẩn luồng đi theo quy định ngay sau khi sử dụng.

- Gọi điện thoại cho đường dây nóng của trạm y tế để được hướng dẫn, xét nghiệm SARS-CoV-2 và nếu cần thì đưa đến cơ sở y tế để được khám và điều trị.

- Không sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển trường hợp nghi mắc đến cơ sở y tế.

- Cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của CB-GV-NV và học sinh.

- Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại nơi làm việc khi cơ quan y tế yêu cầu (*theo hướng dẫn tại Biểu 3*).

- Căn cứ yêu cầu của Trạm Y tế hoặc kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 để quyết định bố trí, sắp xếp công việc phù hợp.

2. Phương án khi có trường hợp F1 tại đơn vị

2.1. Khi nhận được thông tin có trường hợp F1 tại trường

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ an toàn COVID của cơ quan .

- Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

- Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét với những người khác.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công để phân luồng lối đi từ khu vực có F1 đến phòng cách ly tạm thời.

- Nhân viên y tế hướng dẫn F1 di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời, khử khuẩn luồng đi theo quy định ngay sau khi sử dụng.

- Báo Trạm y tế để thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên ngay tại phòng cách ly tạm thời:

+ Nếu kết quả dương tính thì khẳng định bằng xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

+ Nếu kết quả âm tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu gộp theo nguyên tắc gộp mẫu các trường hợp cùng vị trí làm việc, cùng nơi ở/lưu trú để xử trí các trường hợp F2 theo quy định.

- Thông báo cho trạm y tế thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1 (*theo hướng dẫn tại Biểu 3*).

- Thông báo cho toàn thể CB-GV-NV, học sinh và phụ huynh đang có mặt tại trường thông tin chính xác, không để xảy ra hoang mang, lo lắng với CB-GV-NV và học sinh; yêu cầu CB-GV-NV và học sinh nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, không di chuyển khỏi vị trí làm việc.

- Khi kết quả xét nghiệm RT-PCR của trường hợp F1 âm tính, căn cứ vào kết quả đánh giá nguy cơ, dịch tễ của Trạm Y tế để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định.

2.2. Phối hợp với Trạm y tế

a) Đưa trường hợp F1 đi cách ly y tế theo quy định.

b) Rà soát toàn bộ CB-GV-NV và học sinh trong trường học theo danh sách quản lý (số có mặt, số vắng mặt, số đang nghỉ, các trường hợp khác).

c) Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F2 thông qua dữ liệu khai báo y tế bằng quét mã QR điểm kiểm dịch, lịch công tác, lịch họp, camera giám sát, thông tin từ cán bộ quản lý, F1:

- Trạm y tế phường phải thông báo ngay cho cơ quan y tế nơi các trường hợp F2 ở/lưu trú để tiến hành cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú theo quy định.

- Đối với những trường hợp F2 đang có mặt tại trường: thông báo và yêu cầu các trường hợp này tự cách ly tại nhà/nơi lưu trú và thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi ở/lưu trú;

- Đối với những trường hợp F2 đang đi công tác tại địa phương khác hoặc những trường hợp F2 không có mặt tại đơn vị: thông báo bằng điện thoại, tin nhắn và yêu cầu tự cách ly tại nơi lưu trú; yêu cầu các trường hợp F2 thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi đang ở/lưu trú để phối hợp thực hiện các quy định phòng, chống dịch;

2.3. Nhân viên y tế và tổ công tác COVID-19: phối hợp với Trạm Y tế phường triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những CB-GV-NV và học sinh có nguy cơ theo yêu cầu của Trạm y tế.

2.4. Xử trí đối với các trường hợp F2 khi có kết quả xét nghiệm của trường hợp F1

- Kết quả xét nghiệm âm tính thì Trạm Y tế phường đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định, toàn bộ trường học được tiếp tục hoạt động bình thường, tăng cường thực hiện 5K và tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch tại trường học.

- Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như Phần III của kế hoạch này.

3. Phương án có trường hợp F2 tại trường học

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ an toàn COVID của nhà trường.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường để lấy mẫu xét nghiệm cho F2 (nếu được yêu cầu)

- Hướng dẫn cho F2 về cách ly tại nhà, nơi lưu trú và chờ kết quả xét nghiệm của F1.

- Liên lạc với y tế địa phương về kết quả xét nghiệm của F1:

+ Nếu kết quả xét nghiệm âm tính thì Trạm Y tế phường đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định, thực hiện 5K.

+ Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như Phần III của kế hoạch này.

III. Phương án xử trí khi có trường hợp mắc COVID-19 tại trường học

1. Phát hiện có các trường hợp F0 qua xét nghiệm sàng lọc định kỳ tại trường học

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19.

- Thông báo và phối hợp với Trạm Y tế phường để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Hiệu trưởng xin ý kiến của Trạm y tế phường ra quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ trường học hoặc từng tầng/khu vực làm việc/phòng, ban/vị trí làm việc có F0 để phục vụ cho việc truy vết, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm.

- Thông báo cho các trường hợp F0 và yêu cầu không tự ý di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ được hướng dẫn, xử trí.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công để phân luồng lối đi. Hướng dẫn cho ca bệnh di chuyển theo lối đi đã được phân luồng vào đến phòng cách ly tạm thời.

- Trạm y tế phường chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến ca bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Thông báo cho toàn thể CB-GV-NV và học sinh đang có mặt tại trường không tự ý di chuyển; nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với CB-GV-NV và học sinh.

- Phân nhóm và bố trí riêng khu vực cho các trường hợp F1 (tách các trường hợp có cùng vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc trong nhóm F1), F2 để chuẩn bị cho việc lấy mẫu xét nghiệm và cách ly y tế theo quy định.

- Sau khi thực hiện vệ sinh khử khuẩn (theo hướng dẫn tại Biểu 3), trường học tiếp tục hoạt động bình thường kể từ ngày hôm sau.

2. Phát hiện có các trường hợp F0 tại trường học thông qua xét nghiệm trường hợp F1/F2 và trường hợp nghi ngờ

Xử lý như Mục 1, Phần III và xử trí đối với F1 và F2 như Phần II của Kế hoạch này.

3. Phát hiện có các trường hợp F0 là CB-GV-NV và học sinh của trường học thông qua xét nghiệm sàng lọc tại cộng đồng

3.1. Trường hợp F0 đang có mặt tại trường học:

Xử lý như Mục 1, Phần III và xử trí đối với F1 và F2 như Phần II của Kế hoạch này.

3.2. Trường hợp F0 không có mặt tại trường học:

Phối hợp với cơ quan y tế các địa phương có liên quan tiến hành rà soát các trường hợp F1, F2 tại đơn vị để cách ly y tế và xử lý như Phần II của Kế hoạch này.

4. Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh (tất cả các mẫu xét nghiệm tại đơn vị âm tính)

4.1. Trường hợp CB-GV-NV và học sinh ở trường học

- Nhà trường phối hợp với Trạm y tế có trách nhiệm khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1, F2.

- Rà soát lại toàn bộ CB-GV-NV và học sinh trong trường theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc.

- Trường học hoạt động bình thường, thực hiện 5K và các quy định phòng, chống dịch.

4.2. Trường hợp CB-GV-NV và học sinh đang ở nhà hoặc nơi lưu trú (không phải là F0, F1)

- Thông báo về việc dỡ bỏ phong tỏa tại trường học.

- Tiếp tục đến làm việc dạy và học bình thường tại trường học.

5. Trường hợp nhận thông tin có F0 là CB-GV-NV và học sinh của đơn vị ngoài giờ làm việc

- Báo cáo ngay cho Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch của nhà trường để biết và tạm dừng hoạt động của trường học để thực hiện vệ sinh, khử khuẩn, truy vết F1, F2 và chờ kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế địa phương.

- Phối hợp với trạm y tế khử khuẩn toàn bộ trường học đặc biệt khu vực làm việc của ca F0.

- Thực hiện truy vết, lập danh sách F1, F2 gửi cho cơ quan y tế địa phương.

- Chờ Trạm y tế phường thông báo kết quả xét nghiệm của F1, F2 trước khi quyết định cho trường học hoạt động trở lại.

IV. Tổ chức diễn tập các phương án phòng, chống dịch

1. Phối hợp với Trạm y tế phường tổ chức diễn tập phương án phòng chống dịch theo các tình huống nêu trên.

2. Dự kiến thời gian tổ chức diễn tập: Theo chỉ đạo của cấp trên.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu 100% CB-GV-NV của cơ quan ký cam kết và thực hiện nghiêm các nội dung kế hoạch, các yêu cầu về phòng chống dịch theo quy định.

2. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao trong phòng, chống dịch COVID-19 tại trường học theo phân công tại Phương án 13/PA-UBND ngày 23/8/2021 của UBND quận về phòng chống dịch COVID-19 tại các trường học thuộc UBND quận.

3. Cán bộ - giáo viên – nhân viên:

- Bố trí các khu vực: phòng cách ly tạm thời (bao gồm cả giường, bàn, ghế, thùng rác có nắp đậy kèm theo) theo đề nghị của Trạm y tế; khu vực tiếp nhận tài liệu văn thư, hàng hóa đảm bảo yêu cầu về phòng chống dịch.

- Yêu cầu bộ phận căng tin, nhà bếp ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với nhà trường; đối với đơn vị ký hợp đồng bảo trì máy tính: phối hợp thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch tại trường học: thực hiện việc quản lý danh sách người lao động và lịch trình, thời gian làm việc, ghi lại lịch trình tiếp xúc hằng ngày của người lao động..., làm việc tại trường.

Chỉ đạo lực lượng bảo vệ, vệ sinh thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc đo thân nhiệt, kiểm soát người ra/vào cơ quan, quét mã QR Code tại các cổng ra vào; thực hiện vệ sinh, khử khuẩn tại các khu vực tập trung đông người, vị trí nhiều người tiếp xúc, khu vực nguy cơ cao..., theo đúng hướng dẫn tại Biểu 3.

- Phối hợp với trạm y tế và các đơn vị liên quan tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đột xuất cho CB-GV-NV trong trường học; tổ chức diễn tập phương án phòng chống dịch tại trường và xử lý các tình huống dịch bệnh xảy ra tại trường theo kế hoạch đã xây dựng (theo chỉ đạo của Quận).

- Tham mưu quyết định thành lập Tổ an toàn Covid – 19 của nhà trường (Thành phần theo mục D của kế hoạch này), thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại các vị trí, phòng làm việc, phòng học trong trường học.

- Theo dõi, quản lý chặt chẽ CB-GV-NV và học sinh của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch và các phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc bệnh COVID-19 tại trường học. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 trường yêu cầu các CB-GV-NV và học sinh và các đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- UBND phường Thượng Thanh (để báo cáo);
- Trạm y tế (để phối hợp);
- CB-GV-NV và học sinh (để thực hiện);
- Lưu: VP (03).

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỞNG BAN

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thanh Hà

Biểu 2. Mẫu cam kết thực hiện phòng chống dịch
(Kèm Kế hoạch số/KH- BCD ngày/...../2021 của Trường THCS Thanh Am)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thượng Thanh, ngày tháng năm 2021

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA
NGƯỜI LAO ĐỘNG VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Họ và tên: Ngày sinh:...../...../.....

Giới tính:..... Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú:.....

Điện thoại:

Vị trí công tác:.....

Để chủ động phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, tôi xin cam kết thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị, địa phương nơi làm việc và khi đi công tác. Nếu vi phạm tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật.

Bản cam kết làm thành 02 bản, người lao động giữ 01 bản, người sử dụng lao động giữ 01 bản./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

NGƯỜI CAM KẾT

Biểu 3:

Hướng dẫn thực hiện vệ sinh khử khuẩn và quản lý chất thải

(Kèm Kế hoạch số 152/KH- BCD ngày 11/.../2021 của Trường THCS Thanh Am)

I. VỆ SINH, KHỬ KHUẨN ĐỊNH KỲ

1. Nguyên tắc chung

- Khử khuẩn bằng (i) chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tay rửa đa năng dùng sẵn hoặc (ii) pha dung dịch tẩy rửa bồn cầu gia dụng (chứa khoảng 5% sodium hypochlorite) theo tỷ lệ 10 ml dung dịch tẩy rửa với 1 lít nước để thành dung dịch có khả năng diệt vi rút, hoặc (iii) dung dịch chứa 0,05% clo hoạt tính sau khi pha hoặc (iv) cồn 70%. Chỉ pha dung dịch đủ dùng trong ngày. Dùng cồn 70% để lau các bề mặt thiết bị điện tử dễ bị ăn mòn bởi hóa chất hoặc có tiết diện nhỏ. Thời gian cách ly sau khi khử khuẩn ít nhất 30 phút.

- Ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa. Đối với các bề mặt bản phải được làm sạch bằng xà phòng và nước trước khi khử khuẩn. Lau từ chỗ sạch đến chỗ bẩn, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

- Sử dụng khẩu trang, găng tay cao su, quần áo bảo hộ khi thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.

2. Các vị trí khử khuẩn bao gồm

+ Vị trí phòng học, phòng làm việc, phòng họp, căng tin, khu vực vệ sinh chung và các khu vực dùng chung khác...

+ Khu vực liên kề xung quanh: Tường bên ngoài của phòng học, phòng làm việc, hành lang, lối đi chung, cầu thang,...

3. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc

- Đối với nền nhà/phòng, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phòng ăn/căng tin, các bề mặt có tiếp xúc: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

- Đối với các vị trí tiếp xúc thường xuyên như mặt bàn, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, công tắc điện, bàn phím máy tính, điều khiển từ xa, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

- Tại khu vực công cộng như bình nước uống công cộng thì bố trí dung dịch sát khuẩn tay để CB-GV-NV và học sinh, khách sát khuẩn tay trước khi sử dụng.

- Đối với khu vệ sinh chung: vệ sinh khử khuẩn ít nhất 02 lần/01 ca làm việc hoặc 01 ngày.

- Tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác đối với các phòng. Hạn chế sử dụng điều hòa.(nếu có thể).

II. VỆ SINH, KHỬ KHUẨN KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NGHI NGỜ MẮC, F0, F1, F2

- Khi có trường hợp F0 thì thực hiện vệ sinh, khử khuẩn môi trường theo qui định tại Công văn 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 về việc hướng dẫn tạm thời khử trùng và xử lý môi trường khu vực có bệnh nhân COVID-19 tại cộng đồng và Phụ lục 4, Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19”.

- Khi có trường hợp nghi ngờ, F1, F2 tại đơn vị thì thực hiện vệ sinh, khử khuẩn như hướng dẫn tại Phần I Phụ lục này ngay sau khi chuyển cách ly y tế các trường hợp nghi ngờ, F1, F2.

III. QUẢN LÝ CHẤT THẢI KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NGHI NGỜ MẮC, F0, F1, F2

Thực hiện quản lý chất thải khi có trường hợp nghi ngờ mắc, F0, F1, F2 theo qui định tại Quyết định số ngày 05/8/2020 về việc ban hành “Hướng dẫn quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19” và Công văn số 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 về việc hướng dẫn tạm thời khử trùng và xử lý môi trường khu vực có bệnh nhân COVID-19 tại cộng đồng.

DANH SÁCH CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	CCCD/CMT	Số điện thoại	Địa chỉ nơi ở	Quê quán	Ghi chú
1	Trần Thị Thanh Hà	9/7/1975	Nữ	011760904	0988757401	Tổ 29 - Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội	Thanh Hóa	
2	Lê Thị Ngọc Anh	3/1/1985	Nữ	012469066	0988455819	Tổ 31 - Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội	Phú Thọ	
3	Nguyễn Công Anh	4/3/1980	Nam	001080027035	0982262161	Xóm 4 - Đông Dư - Gia Lâm - HN	Đông Anh - HN	
4	Vũ Thu Hương	25/04/1986	Nữ	001186017561	0385683770	Tổ 10 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	
5	Nguyễn Thế Mạnh	12/11/1988	Nam	001088027716	0363360116	Tổ 22 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Hà Nội	
6	Khổng Thu Trang	8/6/1985	Nữ	012349288	0979848685	Tổ 20 Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội	Yên Đông, Yên, Nam Định	
7	Nguyễn Thị Ngọc	16/03/1992	Nữ	001192007394	0967556628	Số 3, ngách 157/6 Đức Giang, tổ 18, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Hạ Mỗ, Đan Phượng, Hà Nội	
8	Trần Thị Linh	5/3/1993	Nữ	001193010392	0343582188	SN 2 Ngõ 1-Đường Kim Chung- Đội 7 Thôn Bàu-Kim Chung-Đông Anh-HN	Ứng Hòa- Hà Nội	
9	Âu Thị Thủy Dung	10/9/1992	Nữ	012879227	0348370578	Số 3/137/19 Phố Việt Hưng, Long Biên - Hà Nội	Tổ 2 Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	
10	Hoàng Thị Lệ	17/04/1982	Nữ	038182020476	0919193437	Thôn Vàng 2 Cổ Bi Gia Lâm - HN	Xuân Thịnh - Triệu Sơn - Thanh Hóa	
11	Vũ Thị Huyền Trang	1/2/1987	Nữ	008187000081	0986854858	Park 2-Cc Erowindow- Đông Anh- HN	Đông Xuyên- Tiền Hải- Thái Bình	
12	Nguyễn Thủy Quỳnh	5/12/1994	Nữ	013139657	0981758894	Thôn Lại Hoàng, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Hà Nội	Thôn Lại Hoàng, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Hà Nội	
13	Bùi Thị Thu Hạnh	21/06/1978	Nữ	030178003997	0968219335	Tổ 19 phường Thượng Thanh, LB	TT Tứ Kỳ- Hải Dương	
14	Lương Văn Tuấn	14/10/1971	Nam	001071046733	0975510751	Tổ 2 - Phúc Đồng - Long Biên - HN	Tổ 2 - Phúc Đồng - Long Biên - HN	
15	Trương Thị Thanh Hà	26/07/1994	Nữ	013092260	0969680020	Tổ 8 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	
16	Ngô Thượng Thanh	23/05/1989	Nữ	025189004225	0904885191	Số 4 ngõ 134 ngách 30- Thạch Bàn- Long biên- Hà Nội	Thụy Lôi- Kim Bảng- Hà Nam	
17	Nguyễn Thị Hồng Nhung	14/07/1985	Nữ	025185001348	0968003286	Số 563- Ngõ Gia Tự - Long Biên, HN	Phú Thọ	
18	Nguyễn Thị Hiền	21/1/1987	Nữ	034187013156	0976553669	Khu Phố Mới - Trang Hạ - Từ Sơn - BN	Thái Bình	
19	Nguyễn Thị Hồng Vân	13/08/1993	Nữ	022193003712	0387620240	Mình Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Quảng Ninh	
20	Nguyễn Ngọc Anh	17/11/1990	Nam	001090027714	0985388326	Thôn 3, Đình Xuyên, Gia Lâm, Hà Nội	Đình Xuyên, Gia Lâm, Hà Nội	
21	Nguyễn Thị Thu Huyền	9/5/1987	Nữ	001187018430	0384154783	Số 13, ngách 80/27, Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	Hà Nội	
22	Tổng Bùi Mỹ Linh	4/8/1994	Nữ	001194008566	0933668094	Số 103 Tư Đình - Long Biên - HN	Quỳnh Lưu - Nghệ An	
23	Thái Thị Thu Mơ	30/03/1996	Nữ	001196012388	0394002487	Tổ 20 - Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội	Xuân Thành - Yên Thành - Nghệ An	
24	Nguyễn Thị Nhân	28/07/1988	Nữ	037188004057	0332140588	Đồng Hội-Đông Anh-HN	Yên Khánh - Ninh Bình	
25	Ngô Quốc Chiến	6/9/1996	Nam	001096026716	0368427968	Tổ 7, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	
26	Đặng Thị Thu Huyền	9/10/1992	Nữ	0011920013693	0359749316	Tổ 24 Thượng Thanh- Long Biên- Hà Nội	Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	
27	Nguyễn Thủy Mi	30/04/1989	Nữ	001189020749	0973584389	Tổ 18, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	
28	Phạm Thị Hồng Anh	2/9/1993	Nữ	013362286	0365611524	Tổ 1 phường long biên quận long biên hà nội	Nam Hùng - Nam Trực - Nam Định	
29	Đào Thị Thủy Tiên	13/01/1996	Nữ	013276484	0333269895	Tổ 18 - Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội	Đông Hội - Đông Anh - Hà Nội	
30	Nguyễn Thị Hoàng Đan	18/03/1993	Nữ	013407135	0383580109	Thôn Mai Nội, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	Sóc Sơn Hà Nội	
31	Đặng Bích Ngọc	9/1/1998	Nữ	001198007992	0328586146	số nhà 29 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	Hải Dương	
32	Trần Thị Tuyền	7/7/1995	Nữ	001195043037	398707823	Kiều Ky- Kiều Ky- Gia Lâm- Hà Nội	Hà Nội	
33	Đỗ Thảo Phương	14/05/1994	Nữ	001194005951	0357007094	Tổ 8 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Gia Thụy, Long biên, Hà Nội	
34	Phạm Thị Lan Anh	20/12/1998	Nữ	033198009853	0379165086	Thị trấn Khoái Châu, Khoái Châu, Hưng Yên	Thị trấn Khoái Châu, Khoái Châu, Hưng Yên	
35	Nguyễn Thị Minh Hoa	9/2/1996	Nữ	001196007485	0363828938	Hà Huy Tập, TT Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	Phủ Đồng, Gia Lâm, Hà Nội	
36	Nguyễn Thị Bích	1/11/1990	Nữ	001190005836	965953632	Thanh Bồ-Lưu Hoàng-Ứng Hòa-Hà Nội	Phủ Lưu-Ứng Hòa-Hà Nội	
37	Lê Thị Minh Phương	11/4/1981	Nữ	001181027734	0904630481	Số 16, ngõ 176, phố Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	Lộc tân-Hậu Lộc - Thanh Hóa	
38	Bùi Công Đạt	19/09/1996	Nam	0187346972	0966885352	Tổ 29, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	
39	Nguyễn Thị Thu Vân	21/08/1964	Nữ	010164000048	0988919015	Tổ 20 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Phúc Khánh - Hưng Hà - Thái Bình	
40	Nguyễn Phương Thảo	1/1/1999	Nữ	001199002756	0357901091	Tổ 21 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	
41	Đào Thị Quỳnh Anh	23/05/1992	Nữ	001192035400	0389849330	Tổ 35 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	
42	Nguyễn Thị Thủy Trang	23/4/1999	Nữ	001199027437	0358900019	Tổ 8 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Hà Nội	
43	Nguyễn Thu Phương	2/1/1999	Nữ	001199035425	0358996136	Tổ 6, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	
44	Ngô Thị Tường Vi	11/7/1990	Nữ	125411755	0389957725	Kim Quan, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	Việt Đoàn, Tiền Du, Bắc Ninh	
45	Nguyễn Thị Thành Mơ	1/1/1997	Nữ	001197035452	0372447141	Số 121 Phương Trạch - Vĩnh Ngọc - Đông Anh - Hà Nội	Vĩnh Ngọc - Đông Anh - Hà Nội	
46	Nguyễn Hồng Hoa	28/08/1982	Nữ	001182047445	0967313586	Tổ 4 Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	
47	Nguyễn Thị Hiền	9/7/1988	Nữ	013617872	0934348099	Thôn 7, Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội	Thụy Hải, Thái Thụy, Thái Bình	
48	Đoàn Thị Hiền	5/12/1987	Nữ	034187009145	0379186777	Số 199, Phố Sủi, Phú Thụy, Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội	Thụy Hồng- Thái Thụy- Thái Bình	
49	Nguyễn Thị Kim Hoa	20/11/1994	Nữ	135459916	0358952882	Số 15, ngách 103, ngõ 261 Xã Đan, Nam Đồng, Đông Đa, HN	Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
50	Nguyễn Lan Hương	22/08/1992	Nữ	012930891	0387167405	Tổ 24, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội	Hà Nội	
51	Phạm Thị Nga	21/01/1974	Nữ	030174002942	0979817274	Tổ 5, Đông Ngạc - Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Tứ Kỳ - Hải Dương	
52	Bùi Thị Ngân	27/04/1985	Nữ	001185017310	0978988033	Tổ 20 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Xuân Canh - Đông Anh - HN	
53	Trần Thị Nguyệt	20/07/1970	Nữ	001170005476	0362095082	Tổ 13 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Tây Đằng - Ba Vì - Hà Nội	
54	Kiều Văn Vinh	20/08/1962	Nam	001062018005	0989189662	Tổ 24 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Tổ 24 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	
55	Nguyễn Văn Thế	30/10/1963	Nam	013362331	0948236239	Tổ 18 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Nam Định	
56	Phạm Thọ Khiết	1/12/1959	Nam	034059000471	0389615939	Tổ 20 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Thái Bình	
57	Phan Ngọc Vinh	26/11/1962	Nam	001062013797	0359609320	Tổ 26 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	Tổ 26 - Thượng Thanh - Long Biên - HN	
58	Nguyễn Thu Trang	21/07/2000	Nữ	013685605	0326658870	Khu Đô Thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội	Dương Quang, Gia Lâm, Hà Nội	

Trưởng Trường, ngày 10 tháng 9 năm 2021

THCS THANH AM

Trần Thị Thanh Hà